

Số: 21/NQ-HĐND

Quảng Trị, ngày 21 tháng 4 năm 2020

**NGHỊ QUYẾT**

**Về việc chấp thuận đề xuất chủ trương đầu tư Dự án:  
Xây dựng cơ sở hạ tầng thích ứng với biến đổi khí hậu cho đồng bào  
dân tộc thiểu số (CRIEM), tỉnh Quảng Trị**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ  
KHÓA VII, KỲ HỌP THỨ 14**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;*

*Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019;*

*Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ thi hành Luật Đầu tư công;*

*Văn bản số 11785/VPCP-QHQT ngày 26/12/2019 của Văn phòng Chính phủ về việc phê duyệt điều chỉnh Đề xuất dự án “Xây dựng cơ sở hạ tầng thích ứng với biến đổi khí hậu cho đồng bào dân tộc thiểu số”, vay vốn ADB;*

*Văn bản số 9114/BKHĐT-KTĐN ngày 06/12/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc phê duyệt bổ sung tỉnh Quảng Trị tham gia dự án CRIEM (vốn ADB);*

*Văn bản số 131/UBND-KHTC ngày 13/02/2020 của Ủy ban Dân tộc về việc tiến độ chuẩn bị Dự án CRIEM (vốn ADB);*

*Xét Tờ trình số 1700/TTr-UBND ngày 20/4/2020 của UBND tỉnh Quảng Trị về việc đề nghị chấp thuận Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án: Xây dựng cơ sở hạ tầng thích ứng với biến đổi khí hậu cho đồng bào dân tộc thiểu số (CRIEM), tỉnh Quảng Trị; báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách; ý kiến của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Chấp thuận đề xuất chủ trương đầu tư dự án: Xây dựng cơ sở hạ tầng thích ứng với biến đổi khí hậu cho đồng bào dân tộc thiểu số (CRIEM), tỉnh Quảng Trị với các nội dung như sau:

**1. Mục tiêu đầu tư:**

Nhằm đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng thiết yếu phục vụ đời sống và sản xuất của các khu vực có đông đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống, thường xuyên chịu tác động của biến đổi khí hậu ngày càng phức tạp; trong đó tập trung ưu tiên xây dựng các công trình giao thông thiết yếu để đảm bảo đời sống, sản xuất và đảm bảo giao thông thông suốt, xây dựng công trình cấp nước sinh hoạt nhằm thích ứng với biến đổi khí hậu.

## 2. Quy mô đầu tư:

Xây dựng cơ sở hạ tầng thích ứng với biến đổi khí hậu cho đồng bào dân tộc thiểu số (CRIEM), tỉnh Quảng Trị, gồm:

### a) Đường giao thông Khe Sanh - Sa Trầm, huyện Hướng Hóa:

- Điểm đầu tuyến giao Quốc lộ 9 tại Km64+553 thuộc địa phận thị trấn Khe Sanh, huyện Hướng Hóa (trong đó: Điểm đầu thiết kế Km3+980 nối tiếp dự án Đường biên giới Khe Sanh - Sa Trầm (ĐT.587) - giai đoạn 1); điểm cuối tuyến trên tuyến ĐT.586 thuộc địa phận xã Ba Tầng, huyện Hướng Hóa. Chiều dài toàn tuyến 26,02km. Đường cấp V - miền núi (TCVN 4054-2005). Nền đường: 6,5m, mặt đường + lề gia cố: 5,5m, lề đất: 0,5mx2 bên; đầu tư xây dựng hoàn thiện hệ thống thoát nước dọc, thoát nước ngang trên tuyến.

- Kết cấu mặt đường: Bê tông nhựa, Eyc  $\geq$  110MPa

### b) Đường liên thôn Cha Lý - Cù Bai, xã Hướng Lập, huyện Hướng Hóa:

- Điểm đầu tuyến giao đường Hồ Chí Minh nhánh Tây tại Km174+700, thuộc địa phận thôn Cha Lý, xã Hướng Lập; điểm cuối tiếp giáp vành đai biên giới Việt Nam - Lào, thuộc địa phận thôn Cù Bai, xã Hướng Lập. Chiều dài toàn tuyến 5,77km. Đường cấp VI - miền núi (TCVN 4054-2005). Nền đường: 6,0m, mặt đường + lề gia cố: 5,5m, lề đất: 0,25mx2 bên; đầu tư xây dựng hoàn thiện hệ thống thoát nước dọc, thoát nước ngang trên tuyến.

- Kết cấu mặt đường: Bê tông nhựa, Eyc  $\geq$  110Mpa

### c) Đường liên xã Húc - Ba Tầng, huyện Hướng Hóa:

- Điểm đầu giao đường tỉnh 587 tại Km4+200/ĐT.587 thuộc xã Húc; điểm cuối giao với đường tỉnh 586 tại Km29+200/ĐT.586 thuộc địa phận xã Ba Tầng. Chiều dài tuyến 15,0km. Đường cấp VI - miền núi (TCVN 4054-2005). Nền đường: 6,0m, mặt đường + lề gia cố: 5,5m, lề đất: 0,25mx2 bên; đầu tư xây dựng hoàn thiện hệ thống thoát nước dọc, thoát nước ngang trên tuyến.

- Kết cấu mặt đường: Bê tông nhựa, Eyc  $\geq$  110Mpa

d) Đường liên xã Thanh, A Túc, Xy, A Dơi, huyện Hướng Hóa: Tuyến 1: Xã A Dơi: Điểm đầu tuyến tại Km1+600 thuộc xã A Dơi; Điểm cuối Km5+820 thuộc địa phận xã A Dơi. Chiều dài tuyến 1: 5,8km.

- Kết cấu mặt đường: Bê tông nhựa, Eyc  $\geq$  110Mpa

e) Đường liên xã Thanh, A Túc, Xy, A Dơi, huyện Hướng Hóa: Tuyến 2: Xã Thanh, A Túc, Xy: Điểm đầu giao đường tỉnh 586 tại Km14+850/ĐT.586 thuộc địa phận xã Thanh; điểm cuối Km9+00 thuộc địa phận xã Xy. Chiều dài tuyến 1: 9,0km. Đường cấp VI - miền núi (TCVN 4054-2005). Nền đường: 6,0m, mặt đường + lề gia cố: 5,5m, lề đất: 0,25mx2 bên; đầu tư xây dựng hoàn thiện hệ thống thoát nước dọc, thoát nước ngang trên tuyến.

- Kết cấu mặt đường: Bê tông nhựa, Eyc  $\geq$  110Mpa

### f) Đường từ trung tâm huyện Đakrông đến xã Ba Lòng, huyện Đakrông:

- Điểm đầu tuyến Km0+00 giao Quốc lộ 9 tại Km41+250/QL9; điểm cuối tuyến tại Km20+638 thuộc địa phận xã Hải Phúc. Chiều dài tuyến L=18,56km.

Quy mô: Đường cấp V - miền núi (TCVN 4054-2005). Nền đường: 6,5m, mặt đường + lề gia cố: 5,5m, lề đất: 0,5mx2 bên; và đầu tư xây dựng hoàn thiện hệ thống thoát nước dọc, thoát nước ngang trên tuyến.

- Kết cấu mặt đường: Bê tông nhựa, Eyc  $\geq$  110Mpa

g) Cấp nước sinh hoạt 02 xã Hướng Linh, Tân Hợp, huyện Hướng Hóa:

- Xây dựng cửa thu nước, trạm bơm và cụm xử lý nước sinh hoạt công suất 2.100m<sup>3</sup>/ngày-đêm. Hệ thống đường ống HDPE với tổng chiều dài khoảng 28km và các phụ kiện

h) Hệ thống cấp nước sinh hoạt thị trấn KrôngKlang, xã Mò Ó, xã Hướng Hiệp, huyện Đakrông:

- Đầu nối tại ống cấp của nhà máy cấp nước sạch huyện Đakrông thuộc Công ty cổ phần nước sạch tỉnh Quảng Trị quản lý; với công suất 2.000m<sup>3</sup>/ngày - đêm. Xây dựng đường ống chính cấp nước khoảng 33 km và 27km đường ống nhánh và các phụ kiện. Hệ thống đường ống bằng vật liệu HDPE.

i) Cấp nước sinh hoạt 2 xã Lia, Xy huyện Hướng Hóa:

- Xây dựng cửa thu nước, trạm bơm và cụm xử lý nước sinh hoạt công suất 1.800m<sup>3</sup>/ngày- đêm. Hệ thống đường ống HDPE với tổng chiều dài khoảng 25km và các phụ kiện

3. Nhóm dự án: Dự án Nhóm B.

4. Dự kiến tổng mức đầu tư dự án: 39,711 triệu USD, tương đương 921,698 tỷ đồng (với tỷ giá 1,0 USD = 23.210 đồng).

5. Cơ cấu nguồn vốn: Vốn tín dụng thương mại (OCR) từ nhà tài trợ ADB là 30,00 triệu USD (tương đương 696,298 tỷ đồng); vốn đối ứng của Chính phủ Việt Nam là 9,711 triệu USD (tương đương 225,400 tỷ đồng).

6. Địa điểm xây dựng: Huyện Hướng Hóa, huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị.

7. Thời gian và tiến độ thực hiện: Từ năm 2021-2025.

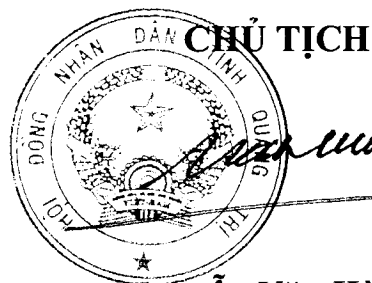
**Điều 2.** Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết.

Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh phối hợp ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội giám sát thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị khóa VII, kỳ họp thứ 14 thông qua ngày 21 tháng 4 năm 2020 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua. / *h*

**Nơi nhận:**

- VPQH, VPCTN, VPCP;
- Các Bộ: KH&ĐT, TC;
- TVTU, TTHĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- VP: TU, HĐND, UBND tỉnh;
- Các Sở: KH&ĐT, TC, TN&MT, GTVT, KBNN;
- TT HĐND, UBND huyện: Đakrông, Hướng Hóa;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Lưu: VT.



**Nguyễn Văn Hùng**